

Bản án số: 37/2021/HSST
Ngày 25-8-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đức Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Hồng Phong và ông Vũ Xuân Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thủy là Thư ký TAND tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Hưng – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2021/TLST-HS, ngày 15/7/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2021/QĐXXST-HS, ngày 12/8/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông đối với bị cáo:

Trần Đắc T, sinh năm: 1959, tại thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đắc L (*sinh năm 1931*) và bà Vương Thị P (*sinh năm 1948*); có vợ là Nguyễn Thị M (*sinh năm 1961*) và 03 người con (*lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1995*); bị bắt tạm giam ngày 04/12/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Nông. Có mặt.

Bị hại: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1961; địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Doãn C, sinh năm 1970; địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

- Ông Hoàng Đình D, sinh năm 1972; địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Đắc T và bà Nguyễn Thị M là vợ chồng, có 3 người con chung đều đang đi làm tại thành phố Hồ Chí Minh. T và bà M sống ly thân với nhau nhưng vẫn ở chung cùng một nhà tại tổ dân phố A, thị trấn Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

Hằng ngày T và bà M ăn, ngủ riêng nhưng giữa hai người thường xuyên mâu thuẫn và cãi vã. Bà M bị bệnh khó ngủ còn T thường ngủ ngáy làm cho bà M không ngủ được nên bà M tức giận, chửi mắng và có một số lần bà M vẩy nước vào mặt khi T đang ngủ.

Vào khoảng 22 giờ ngày 22/11/2020, bà M nằm ở phòng ngủ, còn T ngủ trên giường ở phòng khách. Do T ngủ ngáy to nên bà M dậy đi uống nước, bà M cầm ly nước hắt vào mặt T và nói: *“ngủ ngáy thì mai đi chỗ khác mà ngủ”* rồi đi đến bàn để cất ly. T tức giận vì bị hắt nước nên đã lấy con dao thái lan, mũi nhọn (dài 21,6cm, rộng 1,8cm, cán màu vàng) ở giường đi đến đứng gần đối diện, tay trái cầm dao đâm 1 nhát trúng vào vùng bụng của bà M và nói *“hôm nay tao giết mày”*. Bà M bị đâm nên dùng tay đẩy T ra, T dùng tay phải đánh vào cổ bà M 01 cái làm bà M ngã ngửa xuống nền nhà. T mở cửa ra ngoài rút con dao vào bụi cỏ, bà M dậy đi ra ngoài sân kêu cứu thì bị T kéo vào đẩy ngã xuống nền nhà. T ngồi bên phải, dùng tay trái đánh vào cổ bà M khoảng 03 đến 04 cái, đập đầu bà M xuống nền nhà, rồi dùng hai tay bịt mũi, miệng của bà M và nói *“hôm nay tao giết mày xong tao uống thuốc chuột”*. Bị đánh nên bà M lo sợ nếu phản ứng thì sẽ bị T giết chết nên nằm im và nín thở giả chết. Khi thấy bà M không còn cử động, T bỏ tay ra và đưa ngón tay trở lên mũi kiểm tra thì thấy bà M không còn thở nữa. T nghĩ bà M đã chết nên lấy chăn đắp cho bà M rồi lên giường xếp ở phòng khách nằm.

Đến khoảng 0h ngày 23/11/2020, T đi đến gần, sợ bị đánh tiếp nên bà M nói với T: *“tôi sắp chết rồi, đừng đánh tôi nữa, đưa điện thoại để tôi gọi các con ở Sài Gòn về”*. Nghĩ bà M sẽ chết nên T đưa điện thoại cho bà M rồi đến giường nằm. Bà M gọi điện cho anh Nguyễn Doãn C (là hàng xóm ở cách đó khoảng 100m) để kêu cứu, anh C đi xe máy đến nhà bà M, thấy trong nhà không bật điện, cửa đang khóa trong. Anh C bấm còi xe và gọi thì t ra mở cửa. Sau khi vào nhà, thấy bà M bị thương đang nằm ở nền nhà nên anh C gọi thêm anh Hoàng Đình D (gần nhà bà M) đến cùng đưa bà M đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện K. Do vết thương bị đâm vùng bụng quá nặng nên bà M được chuyển tuyến đến Bệnh viện đa khoa vùng Tây Nguyên để điều trị. Ngày 26/11/2020, bà Nguyễn Thị M có đơn đề nghị xử lý Trần Đắc T theo quy định của pháp luật. Ngày 04/12/2020, T bị bắt tạm giam để điều tra và đã khai nhận nội dung sự việc.

Hiện trường nơi xảy ra vụ án được xác định là khu vực nhà ở của T và bà Nguyễn Thị M thuộc tổ A, thị trấn Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông. Kiểm tra phát hiện trên nền nhà phòng khách có nhiều vết màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt. Sau khi Công an đến làm việc T đã giao nộp con dao là hung khí mà T sử dụng để đâm bà M chiếc ly nhựa bà M dùng để hắt nước vào mặt T.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 1232 ngày 30/11/2020 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk kết luận bà Nguyễn Thị M bị vết thương thấu bụng vùng thượng vị, tổn thương túi mật phải cắt bỏ, thủng một lỗ ruột non, đứt mạch máu tĩnh mạch mạc treo. Tỷ lệ tổn thương do thương tích gây nên là 63%; vật tác động trực tiếp là vật sắc, nhọn, có chiều hướng từ trước ra sau, từ trái qua phải. Tại Công văn số: 03/CV-TTPY, ngày 01/7/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Nông (theo đề nghị của cơ quan điều tra) xác định:

Với thương tích như trên của bà M, nếu không được đưa đi cấp cứu kịp thời có thể gây tử vong.

Cáo trạng số: 43/CT-VKS(P2), ngày 13-7-2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông đã truy tố bị cáo Trần Đắc T về tội “*Giết người*” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo là đúng, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Đắc T phạm tội “*Giết người*”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15 và Điều 57 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Đắc T từ 07 đến 08 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/12/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường chi phí điều trị cho bị hại số tiền 25.000.000đ, bị hại không yêu cầu thêm nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao (*loại dao thái lan*), dài 21,6cm, mũi nhọn, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, cán dao bằng nhựa màu vàng và 01 cái ly nhựa màu trắng có quai, miệng ly rộng 8cm, cao 11cm là vật chứng của vụ án.

Bị cáo không bào chữa, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đắk Nông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về tội danh:* Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa và phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ pháp lý để kết luận: Do quan hệ vợ chồng mâu thuẫn, bị cáo và bị hại đã sống ly thân 10 năm. Tối ngày 22/11/2020, do bức tức vì bị bà Nguyễn Thị M hắt nước vào mặt khi đang ngủ cộng với những mâu thuẫn trước đó nên Trần Đắc T đã nảy sinh ý

định giết chết bà M. Trần Đắc T đã dùng 01 con dao mũi nhọn (loại dao thái lan), đâm 01 nhát vào vùng bụng của bà M ở phòng khách của gia đình tại tổ A thị trấn Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông. Sau đó T tiếp tục dùng tay đánh vào cổ, đập đầu của bà M xuống nền nhà và dùng tay bịt mũi và miệng của bà M với mục đích và ý thức làm cho bà M chết nhưng bà M không chết là do được đưa đi cấp cứu kịp thời. Hậu quả bà M bị vết thương thấu bụng vùng thượng vị, tổn thương túi mật phải cắt bỏ, thủng một lỗ ruột non, đứt mạch máu tĩnh mạch mạc treo. Tỷ lệ tổn thương do thương tích gây nên là **63%**. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Giết người*” quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Điều 123 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

...

2. Phạm tội không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm.

...”.

[3]. *Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:* Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội rất quyết liệt, với quyết tâm cao; thể hiện ý thức xem nhẹ tính mạng, sức khỏe của con người. Hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là rất nghiêm trọng. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc thì mới có đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4]. *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Do bà M chỉ bị thương nên hành vi của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt được quy định tại Điều 15 và khoản 1, khoản 3 Điều 57 của Bộ luật hình sự. Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã bồi thường chi phí điều trị cho bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; sự việc xảy ra cũng có một phần lỗi của bị hại vì đã hắt nước vào mặt của bị cáo trong lúc bị cáo đang ngủ nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5]. *Về trách nhiệm dân sự:* Người bị hại Nguyễn Thị M xác nhận bị cáo đã bồi thường cho bà chi phí điều trị là 25.000.000 đồng và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm. Xét thấy ý kiến của bị hại bà Nguyễn Thị M là tự nguyện, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận và không xem xét giải quyết.

[6]. *Về xử lý vật chứng:* Đối với 01 con dao (loại dao thái lan) là hung khí bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội và 01 cái ly nhựa bị hại sử dụng để hắt nước vào mặt của bị cáo, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Đắc T phạm tội “Giết người”.

Áp dụng khoản 2 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 1, khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Đắc T 08 (Tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 04/12/2020.

2. Về xử lý vật chứng, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao và 01 cái ly nhựa (có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/7/2021).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại bà Nguyễn Thị M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại tp Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNVCS - CA tỉnh Đắk Nông;
- CQ. CSĐT - CA tỉnh Đắk Nông;
- Cục THADS tỉnh Đắk Nông;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu: Tổ HCTP, Tòa HS, HSVA.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký và đóng dấu)

Ngô Đức Thọ